

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 10 tháng 9 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 105/2019/TLST-DS ngày 10 tháng 6 năm 2019;

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội D thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam

Địa chỉ: Số 02, Láng Hạ, Q. Ba Đình, Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Trịnh Ngọc Khánh – Chức vụ: Chủ tịch hội đồng thành viên.

Đại diện theo uỷ quyền: Ông Đinh Lệnh Q – Chức vụ: Giám đốc ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước.

Địa chỉ: TT Lộc Ninh, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước.

Ông Đinh Lệnh Q uỷ quyền lại cho ông Lê Văn Sỹ - Phó giám đốc ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước.

Bị đơn: Bà Nguyễn Thị D, sinh năm 1972

Địa chỉ: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Ngô Văn H

Địa chỉ: Ấp Việt Quang, xã Lộc Quang, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Bà Nguyễn Thị D đồng ý trả cho ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam (cụ thể là trả tại ngân hàng Nông nghiệp và phát triển Nông thôn Việt Nam - Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước) số tiền gốc là 600.000.000đ (sáu trăm triệu đồng), nợ lãi trong hạn là 106.989.041đ (một trăm lẻ sáu triệu, chín trăm tám mươi chín ngàn, không trăm bốn mươi một đồng), nợ lãi quá hạn là 8.381.096đ (tám triệu, ba trăm tám mươi một ngàn, không trăm chín mươi sáu đồng, lãi chậm trả là 5.516.449đ (năm triệu, năm trăm mười sáu ngàn, bốn trăm bốn mươi chín đồng). Tổng cộng là 720.886.586đ (bảy trăm hai mươi triệu, tám trăm tám mươi sáu triệu, năm trăm tám mươi sáu đồng)

Thời hạn trả nợ là ngày 20 tháng 12 năm 2019

- Công nhận hợp đồng thế chấp tài sản số 746/2017 ngày 08/8/2017 giữa Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam – Chi nhánh huyện Lộc Ninh Tây Bình Phước .

Trong trường hợp bà Nguyễn Thị D không trả được toàn bộ số tiền nợ cho Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam thì ngân hàng có quyền yêu cầu kê biên, bán đấu giá đối với tài sản thế chấp là toàn bộ tài sản trên thửa đất có diện tích 38.743m², thuộc thửa đất số 220, tờ bản đồ số 00 thuộc giấy CNQSDĐ số CH00737 do UBND huyện Lộc Ninh cấp ngày 20/9/2013 cho Nguyễn Thị D và ông Ngô Văn H, đất tọa lạc tại ấp Tân Hai, xã Lộc Phú , huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước và toàn bộ tài sản gắn liền với đất.

- Về án dân sự sơ thẩm: Bà Nguyễn Thị D đồng ý chịu 16.417.700đ tiền án phí DSST đối với tranh chấp về hợp đồng tín dụng và 300.000đ tiền án phí DSST đối với tranh chấp về hợp đồng thế chấp tài sản.

Ngân hàng nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam không phải chịu án phí dân sự và được nhận lại số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 16.225.375đ theo biên lai số 0000255 ngày 06/6/2019 tại chi cục Thi hành án dân sự huyện Lộc Ninh.

- Về chi phí tố tụng: Bà Nguyễn Thị D tự nguyện chịu chi phí tố tụng (chi phí xem xét thẩm định tại chỗ) với số tiền 2.000.000đ (hai triệu đồng). Số tiền này Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn Việt Nam đã nộp nên bà D có trách nhiệm trả lại cho ngân hàng số tiền 2.000.000đ trên.

- Về nghĩa vụ chậm thi hành án: Kể từ ngày tiếp theo của ngày hòa giải, (từ ngày 11/9/2019) bên có nghĩa vụ thi hành án còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền nợ gốc chưa thanh toán, theo mức lãi suất mà các bên thoả thuận trong hợp

đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của Ngân hàng cho vay thì lãi suất mà bên có nghĩa vụ thi hành án phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của Tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi suất của Ngân hàng cho vay.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKS huyện Lộc Ninh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Phạm Thị Khánh Duyên